TIẾT 85:

SO SÁNH

I. <u>So sánh là gì?</u>

1. Ví dụ:

a. Trẻ em <u>như</u> búp trên cành

b. Rừng đước <u>như</u> hai dãy trường thành

→Giữa chúng có điểm giống nhau nhất định.

→ Làm câu văn có tính hình ảnh, gợi cảm.

→So sánh

2. Ghi nhớ 1: SGK/24

II. <u>Cấu tạo của phép so sánh:</u>

1.Ví dụ:

a.- Trường Sơn: chí lớn ông cha.

Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào.

→ Vắng mặt phương diện so sánh và từ so sánh.

b- Như tre mọc thẳng, con người không chịu khuất.

→ Từ so sánh và vế B được đảo lên trước.

? Tìm thêm các từ so sánh:

- như là, tựa, bằng, hơn, y như, giống như…

2. Ghi nhớ 2: SGK/25

II. <u>Luyện tập</u>:

<u>BT 1/25:</u>

a) So sánh đồng loại:

- Người với người:

Người là cha là bác là anh.

Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ.

- Vật với vật:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa.

b) So sánh khác loại:

- Vật với người:

Mẹ già như chuối chín cây.

Thân em như hạt mưa sa

Hạt vào đài các hạt ra ruộng đồng

- Cái cụ thể với cái trừu tượng.

Công cha nặng lắm ai ơi

Nghĩa mẹ bằng trời chín tháng cưu mang.

<u>BT 2/26:</u> Điền vào chỗ trống

- Khoẻ như voi; Đen như cột nhà cháy ; Trắng như bông ; Cao như núi.

<u>BT 3/26:</u> Tìm câu văn có sử dụng phép so sánh trong văn bản:

* <u>Bài học đường đời đầu tiên:</u>

- Những ngọn cỏ gãy rạp y như .. .

- Hai cái răng đen nhánh lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp như lưỡi liềm máy làm việc.

- Chú mày hôi như cú mèo ta nào chịu được.

- Cánh chỉ ngắn củn như người cởi trần

- Mỏ Cốc như cái dùi sắt .. .

* <u>Sông nước Cà Mau</u>:

- Sông ngòi, kênh rạch bủa giăng chi chít như mạng nhện.

- Nước đổ ầm ầm ngày đêm như thác.

- Chng .. . . đm my nhỏ.

- Cá nước bơi hàng đàn đen trũi như người bơi ếch.

- Rừng đước dựng lên cao ngất như….

Tiết: 86

SO SÁNH (tt)

I. <u>Các kiểu so sánh:</u>

1. *Ví dụ:*

+ Những ngôi sao….***chẳng bằng*** mẹ đã thức vì chúng con

→So sánh không ngang bằng

+ Mẹ ***là*** ngọn gió

→So sánh ngang bằng

2. *Ghi nhớ:* SGK/42

II. <u>Tác dụng của so sánh:</u>

1. Ví dụ:

- Có chiếc tựa mũi tên nhọn từ cành cây rơi cắm phập. ..

- Có chiếc lá như con chim bị lảo đảo mấy vòng...

- Có chiếc lá nhẹ nhàng khoan khoái...

- Có chiếc lá như sợ hãi

→*Tác dụng*: giúp người đọc hình dung những cách rụng khác nhau của lá; thể hiện quan niệm của tác giả về sự sống và cái chết.

2. *Ghi nhớ:* SGK/42

III. <u>Luyện tập:</u>

Bài 1/43:

a. Tâm hồn tôi là một buổi trưa hè.

→ *So sánh ngang bằng.*

b. Con đi trăm núi ngàn khe

Chưa bằng muôn nỗi tái tê lòng bầm

→ *So sánh không ngang bằng.*

Con đi đánh giặc mười năm

Chưa bằng khó nhọc đời bầm sáu mươi

→ *So sánh không ngang bằng.*

c. Anh đội viên mơ màng

Như nằm trong giấc mộng

→ *So sánh ngang bằng.*

Bóng Bác cao lồng lộng

Ấm hơn ngọn lửa hồng

→ *So sánh không ngang bằng.*

<u>Tác dụng so sánh câu a:</u>

- Tâm hồn: sự vật trừu tượng

- Buổi trưa hè: Không gían đầy nắng, đầy gió, đầy tiếng ve và rực rỡ hoa phượng đỏ.

→Giúp ta hiểu đó là một tâm hồn nhạy cảm phong phú, đa dạng, sinh động trước vẻ đẹp của thiên nhiên.

Bài 2/43:

- Những động tác thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt.

- Dượng Hương Thư như một pho tượng đồng đúc .. . giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

- Những cây to mọc giữa những bụi lúp xúp ….. như những cụ già .. .

* CHÚ Ý: HS VIẾT 1 ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ HOA PHƯỢNG TRONG ĐÓ CÓ SỬ DỤNG PHÉP SO SÁNH (KHOẢNG NƯÃ TRANG GIẤY)

Tiết 87, 88:

CÔ TÔ

I. <u>Đọc - Hiểu chú thích:</u>

1. <u>Tác giả</u>: Sgk

- Nguyễn Tuân (1910 – 1987) quê ở Hà Nội

- Nhà văn nổi tiếng sở trường về thể tuỳ bút và kí.

2. <u>Tác phẩm</u>:

- Thể loại: kí .

- Xuất xứ : phần cuối bài kí "Cô Tô".

- Nội dung: Vẻ đẹp sinh động của bức tranh thiên nhiên và con người trên đảo Cô Tô.

- Bố cục : 3 phần

1- Từ đầu .. . ở đây: Toàn cảnh Cô Tô sau trận bão.

2- Tiếp .. . nhịp cánh: Cảnh mặt trời mọc trên biển.

3- Còn lại : Cảnh sinh hoạt buổi sáng sớm trên đảo.

II. <u>Đọc – Hiểu văn bản</u>:

1. <u>Vẻ đẹp của đảo Cô Tô sau trận bão</u>:

- Trong trẻo, sáng sủa.

- Bầu trời trong sáng.

- Cây ... xanh mượt.

- Nước biển lam biếc đậm đà

- Cát lại vàng giòn

→ *Tính từ chỉ màu sắc*

Từ khái quát → chi tiết.

→ Vẻ đẹp trong sáng, tinh khôi.

2. <u>Cảnh mặt trời mọc trên đảo Cô Tô</u>:

- Chân trời ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.

- Mặt trời nhú lên dần dần ….. tròn trĩnh phúc hậu như quả trứng thiên nhiên.

- Quả trứng hồng hào thăm thẳm đường bệ đặt lên một mâm bạc.

- Y như mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh.

- Hải âu .. . là là nhịp cánh.

→ *So sánh liên tưởng đặc sắc.*

→ ***Bức tranh tráng lệ, rực rỡ, lộng lẫy.***

3. <u>Cảnh sinh hoạt và lao động của người dân trên đảo Cô Tô</u>:

- Cái giếng vui như một cái bến và đậm đà mát nhẹ hơn mọi cái chợ trong đất liền.

- Không biết bao nhiêu người đến gánh nước.

- Bao nhiêu là thuyền …….. thùng, cong, gánh nối tiếp đi đi về về.

- Trông Chị Châu Hoà Mãn địu con .. . dịu dàng yên tâm như cái hình ảnh biển cả .. .

→ *so sánh cụ thể gần gũi.*

→ ***Cuộc sống thanh bình, tấp nập, rộn ràng hạnh phúc.***

III. <u>Tổng kết</u>:

Ghi nhớ Sgk / 91